

QUY ĐỊNH

Chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026-2030

(Kèm theo Nghị quyết số 02/2026/NQ-HĐND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố Huế giai đoạn 2026-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan quản lý nhà nước về thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng và các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý tại các điểm du lịch cộng đồng.

b) Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp được cơ quan có thẩm quyền công nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ du lịch.

c) Các cơ quan, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc hỗ trợ

1. Mỗi điểm du lịch chỉ được ngân sách nhà nước hỗ trợ một lần theo quy định này. Trường hợp cùng một nội dung, đối tượng được hỗ trợ tại quy định này thì không được hỗ trợ theo các quy định khác và ngược lại.

Trường hợp thuộc đối tượng đồng thời đáp ứng điều kiện của các mức hỗ trợ khác nhau trong cùng một nội dung hỗ trợ theo quy định của chính sách này và các chính sách hỗ trợ khác có liên quan thì được chọn mức hỗ trợ cao nhất.

2. Nhà nước khuyến khích việc huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp để thực hiện hỗ trợ đầu tư, xây dựng và phát triển du lịch cộng đồng.

Điều 3. Điều kiện, tiêu chí hỗ trợ

1. Tiêu chí chung: Những điểm du lịch có tài nguyên du lịch nổi trội, phù hợp với quy hoạch phát triển du lịch chung của thành phố, của phường, xã được xem xét, đề xuất phát triển du lịch cộng đồng, gồm:

a) Về tài nguyên văn hóa: có 01 trong những nhóm tài nguyên sau đây:

- Đang có sự hiện diện của các nhóm dân tộc thiểu số.

- Đang còn lưu giữ, bảo tồn và duy trì các hình thức biểu diễn nghệ thuật, các lễ hội truyền thống định kỳ của địa phương.

- Có các điểm tham quan lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng trên địa bàn.
- Có các ngành nghề sản xuất hàng thủ công.
- Có các loại cây trồng đặc sản và thực hành hoạt động nông nghiệp.
- Có các loại đặc sản ẩm thực địa phương.
- Có ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại phục vụ quản lý và phát triển du lịch.

- Hoạt động thường nhật của cộng đồng trong sinh hoạt và sản xuất.
- Lối sinh hoạt độc đáo và sự thân thiện của người dân.

b) Về tài nguyên tự nhiên: Có ít nhất 01 loại trong nhóm tài nguyên sau:

- Cảnh quan vùng nông thôn, vùng đồi núi, đầm phá, khu vực rừng thiên nhiên còn giữ được nét hoang sơ.
- Hệ động vật, thực vật phong phú đang được bảo tồn, gìn giữ tốt.
- Các yếu tố thiên nhiên đặc biệt (núi, đồi, thác nước, suối, hồ, biển...) có thể thực hiện một số loại hình thể thao (chèo thuyền, leo núi, đi bộ đường núi,...).

2. Tiêu chí ưu tiên lựa chọn để hỗ trợ phát triển giai đoạn 2026-2030

a) Những điểm du lịch đáp ứng các tiêu chí quy định tại Khoản 1 Điều này, đã có hạ tầng du lịch nhưng cần bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hoặc đã có một số dịch vụ, sản phẩm phục vụ khách du lịch nhưng cần được hỗ trợ đầu tư để tạo sự đồng bộ, có chất lượng và hấp dẫn du khách.

b) Những điểm du lịch đang có những hoạt động du lịch gắn với cộng đồng khá phát triển, đang thu hút sự quan tâm của khách du lịch và các đơn vị lữ hành, cần ưu tiên tập trung hỗ trợ đầu tư tạo điểm nhấn, đặc trưng và mang tính dẫn dắt về một số mô hình, điểm đến du lịch cộng đồng trên địa bàn thành phố.

c) Các điểm có thể tổ chức xây dựng thêm một số dịch vụ, sản phẩm du lịch mới và gắn kết với các điểm du lịch khác để hình thành các chương trình du lịch liên tuyến.

d) Các điểm đang có ít nhất 01 đơn vị lữ hành thường xuyên đưa khách đến tham quan, trải nghiệm các sản phẩm, dịch vụ du lịch tại điểm đến.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch

1. Hỗ trợ đầu tư xây dựng, nâng cấp đường giao thông; cầu cảnh quan (cầu bộ hành, cầu trang trí, cầu ngắm cảnh,...); hạ tầng cảnh quan du lịch (công chào, tiểu cảnh, điểm thu hút khách chụp ảnh,...); bến thuyền du lịch. Mức hỗ trợ tối đa cho mỗi hạng mục không quá 2,5 tỷ đồng/điểm du lịch.

2. Bãi đỗ xe du lịch

Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ đầu tư 01 bãi đỗ xe với diện tích tối thiểu 200m².

- Hỗ trợ đầu tư mới không quá 250 triệu đồng/điểm du lịch.
- Hỗ trợ đầu tư nâng cấp không quá 50 triệu đồng/điểm du lịch.

3. Nhà đón tiếp và trưng bày

Mỗi điểm du lịch được đầu tư 01 nhà đón tiếp với diện tích tối thiểu 100m².

- Hỗ trợ đầu tư mới không quá 400 triệu đồng/điểm du lịch.
- Hỗ trợ đầu tư nâng cấp không quá 100 triệu đồng/điểm du lịch.

4. Nhà vệ sinh công cộng

Mỗi điểm du lịch được đầu tư tối đa 03 nhà vệ sinh công cộng theo tiêu chuẩn thiết kế nhà vệ sinh công cộng do nhà nước quy định.

- Mức hỗ trợ xây dựng mới không quá 40 triệu đồng/nhà vệ sinh.

5. Trình tự, thủ tục thực hiện

- Thực hiện theo Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật hiện hành.
- Nguồn vốn thực hiện: Vốn đầu tư phát triển.

Điều 5. Hỗ trợ đầu tư, phát triển du lịch cộng đồng

1. Hỗ trợ xây dựng phòng lưu trú tại cơ sở lưu trú trong dân (homestay) ở các điểm du lịch cộng đồng.

- a) Nguyên tắc hỗ trợ: Hỗ trợ sau đầu tư.
- b) Điều kiện hỗ trợ

Ngoài các điều kiện, tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này, phòng lưu trú phải được xây dựng đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định pháp luật hiện hành.

- c) Mức hỗ trợ

- Mức hỗ trợ xây dựng mới không quá 40 triệu đồng cho 01 phòng, hỗ trợ tối đa 03 phòng/cơ sở.
- Mức hỗ trợ cải tạo, sửa chữa không quá 20 triệu cho 01 phòng, hỗ trợ tối đa 03 phòng/cơ sở.

2. Hỗ trợ đóng mới thuyền phục vụ các hoạt động du lịch cộng đồng tại đầm phá, sông hồ,...

- a) Nguyên tắc hỗ trợ: Hỗ trợ sau đầu tư.
- b) Điều kiện hỗ trợ

Ngoài các điều kiện, tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này, cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Phương tiện có sức chở tối thiểu từ 07 người trở lên và được đăng kiểm, đăng ký theo quy định pháp luật hiện hành.
- Phải sử dụng thuyền để tham gia các tour, tuyến du lịch đường thủy.

- c) Mức hỗ trợ:

Hỗ trợ 30% kinh phí đóng mới thuyền, tối đa không quá 200 triệu đồng/thuyền. Mỗi đối tượng chỉ được hỗ trợ duy nhất 01 lần tính trên đầu chủ sở hữu.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Đối với hồ trợ xây dựng phòng lưu trú tại cơ sở lưu trú trong dân (homestay), hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp (Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Bản đề nghị nghiệm thu, thanh toán (Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Bản cam kết duy trì hoạt động kinh doanh du lịch của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp với chính quyền địa phương (Mẫu số 04 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

b) Đối với hồ trợ đóng mới thuyền, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp (Mẫu số 01 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Bản đề nghị nghiệm thu, thanh toán (Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Hợp đồng đóng mới thuyền và khái toán kèm theo hoặc chứng từ chứng minh giá trị thuyền.

- Giấy đăng ký phương tiện.

- Bản cam kết duy trì hoạt động kinh doanh du lịch của cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp với chính quyền địa phương (Mẫu số 04 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế.

b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch chủ trì phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra hồ sơ, thẩm định, nghiệm thu khối lượng, kinh phí đã đầu tư và trình Ủy ban nhân dân thành phố Huế ban hành Quyết định hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ.

5. Thủ tục cấp phát kinh phí

Sau khi Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực, trong thời gian 05 ngày làm việc, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân phường/xã chuyển kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp theo nội dung được phê duyệt.

6. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn sự nghiệp.

Điều 6. Hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực du lịch, xúc tiến quảng bá du lịch cộng đồng

1. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch
Mức hỗ trợ 01 lớp đào tạo, tập huấn tối đa không quá 50 triệu đồng/lớp.
2. Hỗ trợ tuyên truyền, xúc tiến quảng bá phát triển du lịch cộng đồng
 - Hỗ trợ xây dựng bảng chỉ dẫn, thuyết minh điểm đến. Mỗi điểm du lịch được hỗ trợ xây dựng 01 bảng chỉ dẫn, thuyết minh điểm đến. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng.
 - Hỗ trợ xây dựng phim, clip, phóng sự, chuyên mục giới thiệu, quảng bá điểm du lịch cộng đồng. Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/điểm du lịch.
3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ
 - Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Quy định này).
 - Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
4. Trình tự, thủ tục thực hiện
 - a) Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Huế.
 - b) Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, Sở Du lịch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ, lập danh mục hồ sơ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.
 - c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Du lịch, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ.
5. Thủ tục cấp phát kinh phí
Sau khi Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực, trong thời gian 05 ngày làm việc, Sở Tài chính chuyển kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho Sở Du lịch để thực hiện theo nội dung được phê duyệt.
6. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn sự nghiệp.

Điều 7. Hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, chỉnh trang cảnh quan du lịch cộng đồng

1. Hỗ trợ xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng
 - a) Điều kiện hỗ trợ
Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp có tổ chức, tham gia hoạt động du lịch cộng đồng và chưa được hỗ trợ các nội dung quy định tại điểm b khoản 1 Điều này.
 - b) Mức hỗ trợ:
Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị để xây dựng và phát triển các sản phẩm, dịch vụ phục vụ khách du lịch như phục dựng văn nghệ dân gian, ẩm thực, nghề truyền thống, các sản phẩm du lịch sinh thái. Mức hỗ trợ 70 triệu đồng cho

01 sản phẩm du lịch và tối đa không quá 300 triệu đồng/điểm du lịch cộng đồng trong giai đoạn 05 năm.

2. Hỗ trợ chỉnh trang cảnh quan du lịch cộng đồng

a) Điều kiện hỗ trợ

Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp có tổ chức, tham gia hoạt động du lịch cộng đồng và chưa được hỗ trợ các nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

b) Mức hỗ trợ:

- Hỗ trợ cải tạo, chỉnh trang cảnh quan tại các điểm du lịch cộng đồng (hàng rào cây xanh các hộ trọng điểm; trồng cây xanh, lắp đặt hệ thống chiếu sáng tại khu vực điểm đón khách, tuyến đường du lịch,...). Mức hỗ trợ tối đa không quá 50 triệu đồng/điểm du lịch cộng đồng.

- Hỗ trợ đầu tư hệ thống thu gom, xử lý rác thải tại các điểm du lịch cộng đồng (xây dựng điểm thu gom rác thải tập trung, hỗ trợ phương tiện thu gom rác: xe đẩy, thùng rác công cộng,...). Mức hỗ trợ tối đa không quá 20 triệu đồng/điểm du lịch cộng đồng.

3. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Đối với hỗ trợ xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Quy định này).
- Bản thuyết minh về sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch cộng đồng đề nghị hỗ trợ.

- Bảng khái toán nhu cầu kinh phí.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

b) Đối với hỗ trợ chỉnh trang cảnh quan du lịch cộng đồng, hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị hỗ trợ (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Quy định này).

- Bản thuyết minh nhu cầu chỉnh trang.

- Bảng khái toán nhu cầu kinh phí.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4. Trình tự, thủ tục thực hiện

a) Cá nhân, hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, xã.

b) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ, UBND phường, xã chủ trì tiến hành kiểm tra, rà soát, thẩm định hồ sơ, lập danh mục hồ sơ đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ. Trường hợp hồ sơ không đảm bảo điều kiện hỗ trợ thì ban hành văn bản từ chối và nêu rõ lý do.

c) Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của UBND phường, xã, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định phê duyệt hỗ trợ.

5. Thủ tục cấp phát kinh phí

Sau khi Quyết định hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thành phố có hiệu lực, trong thời gian 05 ngày làm việc, Sở Tài chính, UBND phường, xã chuyển kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp theo nội dung được phê duyệt.

6. Nguồn vốn thực hiện: Nguồn vốn sự nghiệp.

Điều 8. Nguồn vốn và cơ chế hỗ trợ

1. Cơ cấu nguồn vốn hỗ trợ:

a) Đối với nguồn vốn đầu tư phát triển:

- Đối với 09 xã vùng miền núi (A Lưới 1, A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, A Lưới 5, Nam Đông, Khe Tre, Long Quảng, Bình Điền): Ngân sách thành phố hỗ trợ 100%.

- Đối với các xã, phường còn lại: Ngân sách thành phố hỗ trợ 70%, ngân sách cấp xã 30%.

b) Đối với nguồn vốn sự nghiệp: Ngân sách thành phố hỗ trợ 100%.

2. Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, bố trí vốn trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của thành phố để thực hiện hỗ trợ các điểm du lịch cộng đồng./.
